

Số: 405/2018/TBHH-TCTBĐATHHMB

Hải Phòng, ngày 28 tháng 12 năm 2018

THÔNG BÁO HÀNG HẢI

Về thiết lập mới hệ thống phao báo hiệu luồng vào bến 49.000DWT cảng xăng dầu DKC

NAN-20-2018

Vùng biển : Nghệ An

Tên luồng : Luồng vào bến 49.000DWT cảng xăng dầu DKC

Căn cứ văn bản số 136/2018/TMĐ-DKC của Công ty CP Tập đoàn Thiên Minh Đức đề nghị công bố thông báo hàng hải thiết lập mới hệ thống phao báo hiệu luồng vào bến 49.000DWT cảng xăng dầu DKC;

Thừa ủy quyền của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Bắc thông báo thiết lập mới hệ thống phao báo hiệu luồng vào bến 49.000DWT cảng xăng dầu DKC như sau:

1. Phao báo hiệu XD0 (báo hiệu đầu luồng)

- Vị trí : Đặt tại đầu tuyến luồng.
- Tọa độ địa lý:

Hệ VN2000		Hệ WGS84	
Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)
18°49'34.7"	105°46'23.5"	18°49'31.1"	105°46'30.2"

- Tác dụng : Báo hiệu vùng nước an toàn, tàu thuyền có thể hành trình xung quanh vị trí đặt báo hiệu;

Báo hiệu thị giác

a. Đặc tính nhận biết ban ngày:

- Hình dạng : Hình tháp lưới;
- Màu sắc : Sọc đứng màu trắng và đỏ xen kẽ;
- Dấu hiệu đỉnh : Một hình cầu màu đỏ;
- Số hiệu : Chữ số "XD0" màu đen;
- Chiều cao toàn bộ : 5,6m tính đến mặt nước;

b. Đặc tính nhận biết ban đêm:

- Đặc tính ánh sáng : Ánh sáng trắng, chớp Morse chữ "A" chu kỳ 6 giây;
- Phạm vi chiếu sáng: 360°;
- Chiều cao tâm sáng: 4,4m tính đến mặt nước;
- Tầm hiệu lực : 3,0 hải lý với hệ số truyền quang của khí quyển T=0,74.

2. Phao báo hiệu XD1, XD3 (báo hiệu phía phải luồng)

- Vị trí: Nằm bên phải luồng.

- Tọa độ địa lý:

Tên phao	Hệ VN2000		Hệ WGS84	
	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)
XD1	18°49'47.1"	105°45'19.3"	18°49'43.5"	105°45'26.0"
XD3	18°50'15.4"	105°44'08.5"	18°50'11.8"	105°44'15.2"

- Tác dụng : Báo hiệu giới hạn luồng về phía phải, tàu thuyền được phép hành trình ở phía trái của báo hiệu;

Báo hiệu thị giác

a. Đặc tính nhận biết ban ngày:

- Hình dạng : Hình tháp lười;
- Màu sắc : Màu xanh lục;
- Dấu hiệu đỉnh : Một hình nón màu xanh lục, đỉnh hướng lên trên;
- Số hiệu : Các chữ số "XD1, XD3" màu trắng;
- Chiều cao toàn bộ : 4,7m tính đến mặt nước;

b. Đặc tính nhận biết ban đêm:

- Đặc tính ánh sáng : Ánh sáng xanh lục, chớp đơn chu kỳ 2,5 giây;
- Phạm vi chiếu sáng: 360°;
- Chiều cao tâm sáng: 3,7m tính đến mặt nước;
- Tầm hiệu lực : 3,0 hải lý với hệ số truyền quang của khí quyển $T=0,74$.

3. Phao báo hiệu XD2 (Phao báo hiệu chuyển hướng luồng sang phải)

Hệ VN2000		Hệ WGS84	
Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)
18°49'39.6"	105°45'17.2"	18°49'36.0"	105°45'24.0"

- Tác dụng: Báo hiệu hướng luồng chính chuyển sang phải.

Báo hiệu thị giác

a. Đặc tính nhận biết ban ngày:

- Hình dạng: Hình tháp lười
- Màu sắc: Màu đỏ với một dải màu xanh lục nằm ngang ở giữa có chiều cao bằng 1/3 chiều cao phần nổi của báo hiệu
- Dấu hiệu đỉnh: Một hình trụ màu đỏ
- Số hiệu: Chữ số "XD2" màu đỏ trên nền vàng
- Chiều cao toàn bộ: 4,7m tính đến mặt nước

b. Đặc tính ánh sáng ban đêm:

- Đặc tính ánh sáng: Ánh sáng đỏ, chớp nhóm 2+1, chu kỳ 6,0 giây
- Phạm vi chiếu sáng: 360°
- Chiều cao tâm sáng: 3,7m tính đến mặt nước
- Tầm hiệu lực: 3,0 hải lý với hệ số truyền quang của khí quyển $T=0,74$.

4. Phao báo hiệu XD4 (báo hiệu phía trái luồng)

- Vị trí: Nằm bên trái luồng.
- Tọa độ địa lý:

Hệ VN2000		Hệ WGS84	
Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)
18°50'08.4"	105°44'06.8"	18°50'04.8"	105°44'13.5"

- Tác dụng : Báo hiệu giới hạn luồng về phía trái, tàu thuyền được phép hành trình ở phía phải của báo hiệu;

Báo hiệu thị giác

a. Đặc tính nhận biết ban ngày:

- Hình dạng : Hình tháp lưới;
- Màu sắc : Màu đỏ;
- Dấu hiệu đỉnh : Một hình trụ màu đỏ;
- Số hiệu : Chữ số "XD4" màu trắng;
- Chiều cao toàn bộ : 4,7m tính đến mặt nước;

b. Đặc tính nhận biết ban đêm:

- Đặc tính ánh sáng : Ánh sáng đỏ, chớp đơn chu kỳ 2,5 giây;
- Phạm vi chiếu sáng: 360°;
- Chiều cao tâm sáng: 3,7m tính đến mặt nước;
- Tầm hiệu lực : 3,0 hải lý với hệ số truyền quang của khí quyển T=0,74.

5. Phao báo hiệu S1:

- Tọa độ địa lý:

Hệ VN2000		Hệ WGS84	
Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)	Vĩ độ (N)	Kinh độ (E)
18°50'22.7"	105°44'00.7"	18°50'19.1"	105°44'07.4"

- Tác dụng: Báo hiệu an toàn phía Nam, tàu thuyền có thể hành trình phía Nam vị trí đặt báo hiệu.

Báo hiệu thị giác

a. Đặc tính nhận biết ban ngày:

- Hình dạng: Hình tháp;
- Màu sắc: Nửa trên màu vàng nửa dưới màu đen;
- Dấu hiệu đỉnh: Hai hình nón màu đen đặt liên tiếp nhau theo chiều thẳng đứng, đỉnh nón hướng xuống dưới;
- Số hiệu: Chữ số "S1" màu đỏ trên nền vàng;
- Chiều cao toàn bộ: 4,7m tính đến mặt nước;

b. Đặc tính ánh sáng ban đêm:

- Đặc tính ánh sáng: Ánh sáng trắng, chớp nhanh nhóm 6 với một chớp dài chu kỳ 15,0 giây;
- Phạm vi chiếu sáng: 360°;

- Chiều cao tâm sáng: 3,7m tính đến mặt nước;
- Tầm hiệu lực: 3,0 hải lý với hệ số truyền quang của khí quyển T=0,74.

Thông báo hàng hải này thay thế thông báo hàng hải số 399/2018/TBHH-TCTBĐATHHMB ngày 27/12/2018.

Ghi chú: - Hải đồ cần cập nhật: VN40014, VN4N0014;

- Truy cập bản tin Thông báo hàng hải điện tử tại địa chỉ <http://www.vms-north.vn>

Nơi nhận: 

- Bộ GTVT;
- Vụ ATGT -Bộ GTVT;
- Cục Hàng hải Việt Nam;
- Tạp chí Hàng hải;
- Cục Đường sông Việt Nam;
- Cục Cảnh sát biển;
- Bộ tư lệnh Hải quân;
- Tập đoàn Dầu khí Việt Nam:
 - + Xí nghiệp Liên doanh Dầu khí VIETSOVPETRO (VSP);
 - + Tổng công ty CP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (PTSC);
 - + Công ty Cổ phần Vận tải khí Quốc tế (GAS SHIPPING);
- Tổng công ty Xăng dầu Việt Nam;
- Tổng công ty Hàng hải Việt Nam;
- Hiệp hội Cảng biển Việt Nam;
- Cảng vụ hàng hải Nghệ An;
- Công ty Thông tin điện tử hàng hải Việt Nam (để thông báo trên đài duyên hải);
- Phòng Cảnh sát thủy-Công an Nghệ An;
- Đại lý hàng hải Hải Phòng (VOSA HP);
- Công ty Vận tải biển Việt Nam (VOSCO);
- Công ty Vận tải biển III (VINASHIP);
- Công ty Vận tải Biển Đông (BISCO);
- Công ty Vận tải biển container Vinalines (VCSC);
- Công ty Vận tải biển Vinalines (VLC);
- Công ty Vận tải và cung ứng xăng dầu đường biển;
- Công ty Vận tải biển Hà Nội;
- Công ty Vận tải biển Sài Gòn;
- Công ty Vận tải và thuê tàu biển Việt Nam (VITRANSCHART);
- Công ty Vận tải và thuê tàu VIETFRACH (Hải Phòng);
- Công ty Cổ phần đại lý vận tải SAFI (HP);
- Công ty Cổ phần công nghiệp tàu thủy Hoàng Linh;
- Công ty Vận tải xăng dầu VITACO;
- Công ty CP Xi măng Sông Lam;
- Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Bắc:
 - + Công ty Hoa tiêu khu vực VI;
 - + BĐATHH Bắc Trung Bộ (3b);
 - + Xí nghiệp Khảo sát Bảo đảm an toàn hàng hải miền Bắc;
 - + Phòng KTKH, BĐATHH, HTQT;
 - + Lưu VP.

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Mai Xuân Thắng 